

Bản án số: 591/2020/HSPT

Ngày: 21/12/2020

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Viết Hùng

Các Thẩm phán: 1. Ông Vũ Văn Lê

2. Ông Vũ Hoài Nam

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thắng – Thư ký Tòa án nhân dân
Thành phố Hồ Chí Minh

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia
phiên tòa:* Bà Hồ Thị Thanh Xuân – Kiểm sát viên

Ngày 21 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 552/HSPT ngày 10/11/2020 đối với bị cáo Lê Huyền T do có kháng cáo của bị cáo và có quyết định kháng nghị của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo có kháng cáo, có kháng nghị:

Lê Huyền T; Giới tính: Nữ; Sinh năm: 1996 tại tỉnh Vĩnh Long; Thường trú: Ấp Phú Thọ, xã A, huyện B, tỉnh Vĩnh Long; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông Lê Sơn H và bà Trương Thị T1; Hoàn cảnh gia đình: Chưa có chồng, con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Huyền T là cô ruột của em Lê Kiều D (sinh ngày 7/02/2005). Tới ngày 18/3/2020, được sự cho phép của cha mẹ em D là ông Lê Tấn T2 và bà Lê Thị Hồng T3, Lê Huyền T điều khiển xe mô tô biển số 64H1-6194 chở theo em Lê Kiều D lưu thông từ xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long

lên Thành phố Hồ Chí Minh. Đến khoảng 01 giờ 45 phút ngày 19/3/2020, trong lúc T điều khiển xe mô tô chở D lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo hướng từ tỉnh Long An về quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, khi đi đến đoạn đường thuộc tổ 6, ấp 4, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh thì T ngủ gật, mất kiểm soát tay lái nên để xe mô tô biển số 64H1-6194 va chạm với gờ vỉa hè đường Quốc lộ 1, xe mô tô lao lên vỉa hè rồi ngã xuống lề đường làm T và em D cũng té ngã. Tai nạn xảy ra làm em D tử vong tại chỗ, T bị thương và được người dân đưa đến Bệnh viện huyện Bình Chánh cấp cứu, đồng thời báo Công an xã Bình Chánh phối hợp Đội điều tra tổng hợp Công an huyện Bình Chánh tiến hành khám nghiệm hiện trường, lập hồ sơ ban đầu và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh xử lý.

Qua xác minh tại hiện trường, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh phát hiện và trích xuất được hình ảnh ghi nhận vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên từ camera lắp đặt trước nhà D6/22 Quốc lộ 1, ấp 4, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 289/TgT.20 ngày 7/4/2020 của Trung tâm Pháp Y thuộc Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với Lê Kiều D, xác định nguyên nhân chết: *Chấn thương sọ não/ Đa chấn thương*.

Tại bản kết luận giám định về dấu vết va chạm số 2225/C09B ngày 29/4/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh – Viện khoa học hình sự, kết luận:

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên phải xe mô tô biển số 64H1-6194 (đầu gác chân trước, cần chân phanh, cần gác chân trước) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với gờ vỉa hè Quốc lộ 1. Đây là vị trí va chạm đầu tiên của xe mô tô biển số 64H1-6194.

- Dấu vết trượt xước các chi tiết bên trái xe mô tô biển số 64H1-6194 (cung trước chắn bùn bánh trước, yếm chắn gió, ốp nhựa đầu xe, ốp đèn chiếu sáng trước, ốp đèn chuyển hướng, gác chân trước, tay nâng yên) có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với mặt đường.

- Dấu vết phía trước xe mô tô biển số 64H1-6194 (biến dạng tay lái bên phải, biến dạng vành bánh trước) có chiều từ trước về sau, dấu vết trên bánh xe có chiều từ mặt lăn vào tâm bánh phù hợp va chạm với tường gạch trên vỉa hè.

- Trên cơ sở cơ chế hình thành dấu vết trên xe mô tô biển số 64H1-6194 và hồ sơ vụ tai nạn giao thông đường bộ nêu trên, xác định:

- + Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe mô tô biển số 64H1-6194 với phương tiện, vật cản khác ngay trước khi xảy ra tai nạn giao thông.

- + Trước khi xảy ra tai nạn, xe mô tô biển số 64H1-6194 chuyển động trên Quốc lộ 1 hướng từ Long An đi cầu Bình Điền.

Căn cứ vào biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám xe, kết luận giám định về chiều hướng – dấu vết va chạm, kết quả giám định pháp y về tử thi đối với Lê Kiều D, lời khai nhận tội của Lê Huyền T, clip hình ảnh ghi nhận diễn biến vụ tai nạn thu được và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cho thấy: *Lỗi hoàn toàn trong vụ tai nạn giao thông đường bộ nói trên là do Lê Huyền T điều khiển xe mô tô biển số 64H1-6194 lưu thông không làm chủ tay lái, không có giấy phép lái xe theo quy định, gây tai nạn làm em Lê Kiều D (ngồi sau xe) té ngã dẫn đến tử vong; Vi phạm khoản 9, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ.*

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 145/2020/HSST ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh:

Tuyên bố bị cáo Lê Huyền T phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

- Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Lê Huyền T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn giải quyết về trách nhiệm dân sự, vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo theo luật định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 24/9/2020, bị cáo Lê Huyền T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Ngày 02/10/2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh có Quyết định kháng nghị yêu cầu tòa phúc thẩm giữ nguyên mức hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh sau khi tóm tắt hành vi phạm tội, hậu quả tội phạm mà bị cáo Lê Huyền T thực hiện đã nhận định: Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Huyền T về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” quy định tại Điều 260 Bộ luật hình sự là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, mức hình phạt 01 năm tù nhưng không cho bị cáo được hưởng án treo là chưa thể hiện sự khoan hồng của pháp luật. Trong vụ án này giữa bị cáo và bị hại có mối quan hệ ruột thịt, hậu quả hoàn toàn ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo bổ sung thêm tình tiết gia đình có công cách mạng đây là tình tiết mới. Do đó, không cần thiết phải phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Vì vậy, căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huyền T, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân

dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm, cho bị cáo Lê Huyền T được hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Huyền T khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với bản án sơ thẩm đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thẩm phán trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa phúc thẩm ngày hôm nay, bị cáo Lê Huyền T thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng và bản án sơ thẩm đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, quyết định trưng cầu giám định pháp y, quyết định trưng cầu giám định dấu vết va chạm, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận: khoảng 01 giờ 45 phút, ngày 18/3/2020 bị cáo Lê Huyền T điều khiển xe mô tô biển số 64H1-6194 chở em Lê Kiều D lưu thông trên đường Quốc lộ 1 theo hướng từ tỉnh Long An về quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Khi bị cáo T điều khiển xe mô tô biển số 64H1-6194 đến đoạn đường thuộc tổ 6, ấp 4, xã Bình Chánh, huyện Bình Chánh, không làm chủ tay lái, ngủ gật làm mất kiểm soát tay lái nên đã để xe mô tô va chạm với gờ vỉa hè đường Quốc lộ 1 rồi lao xe mô tô lên vỉa hè rồi ngã xuống lề đường (bị cáo không có giấy phép lái xe mà theo quy định bắt buộc phải có giấy phép lái xe). Tai nạn xảy ra làm em D tử vong tại chỗ. Đối chiếu với quy định của pháp luật nên có căn cứ để xác định bị cáo H đã phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm đã kết tội bị cáo theo tội danh và điều luật đã nêu là có căn cứ.

Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Lê Huyền T kháng cáo xin được hưởng án treo. Kháng cáo của bị cáo T làm trong hạn luật định là hợp lệ.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh kháng nghị, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo.

Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và kháng cáo của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy Toà án cấp sơ thẩm đã xem xét các tình tiết thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội với lỗi **vô** ý, chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại để từ đó áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo T là phù hợp với quy định của pháp luật. Nguyên nhân xảy ra tai nạn là do bị cáo chuyển hướng không đảm bảo an toàn, hậu quả dẫn đến tai nạn làm 01 người chết và 01 người bị thương khi bị cáo chưa có giấy phép lái xe. Trong vụ án này lỗi chính hoàn toàn do bị cáo, bị hại không có lỗi. Tuy nhiên tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Lê Huyền T xuất trình thêm tình tiết mới là gia đình bị cáo có công với cách mạng, bản thân bị hại là cháu ruột của bị cáo, xét thấy việc áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo T sẽ dẫn tới việc gia đình bị cáo, bị hại có thêm mất mát (có người đã chết và thêm một người phải chấp hành hình phạt tù giam). Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ cho bị cáo Lê Huyền T được hưởng án treo.

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Huyền T, chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh, sửa bản án sơ thẩm.

Bị cáo Lê Huyền T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh và kháng cáo của bị cáo Lê Huyền T; sửa bản án sơ thẩm số: 145/2020/HSST, ngày 23/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: bị cáo Lê Huyền T 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Tân Phú, huyện Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có

thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực kể từ ngày tuyên án.

Tòa đã giải thích chế định án treo cho bị cáo.

Nơi nhận:

- TAND TC; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM; (1)
- VKSND Tp.HCM; (3)
- VKSND huyện Bình Chánh; (1)
- THA-DS huyện Bình Chánh; (1)
- TAND huyện Bình Chánh; (1)
- Công an huyện Bình Chánh; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (2)
- Bị cáo; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu, hình sự, hồ sơ. (20) (4)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Viết Hùng